

Số: 44 /2008/TT-BTC

Hà Nội, ngày 3⁰ tháng 5 năm 2008

THÔNG TƯ

Hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm thực hiện Chỉ thị số 26/2001/CT-TTg ngày 09/10/2001 của Thủ tướng Chính phủ “Về việc tạo điều kiện để Hội Nông dân các cấp tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân”

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 6/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Chỉ thị số 26/2001/CT-TTg ngày 09/10/2001 của Thủ tướng Chính phủ “Về việc tạo điều kiện để Hội Nông dân các cấp tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân”;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 1502/TTg-V.II ngày 15/10/2007;

Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động thực hiện Chỉ thị số 26/2001/CT-TTg ngày 09/10/2001 của Thủ tướng Chính phủ như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi, đối tượng áp dụng:

Thông tư này hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của Trung ương Hội nông dân Việt Nam; Hội Nông dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Hội nông dân cấp huyện và cấp xã (dưới đây gọi là Hội nông dân các cấp) thực hiện Chỉ thị số 26/2001/CT-TTg ngày 09/10/2001 của Thủ tướng Chính phủ “Về việc tạo điều kiện để Hội Nông dân các cấp tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân” (dưới đây gọi tắt là Chỉ thị số 26/2001/CT-TTg).

2. Nguồn kinh phí:

a) Kinh phí bảo đảm hoạt động thực hiện Chỉ thị số 26/2001/CT-TTg thuộc Trung ương Hội nông dân Việt Nam, do ngân sách Trung ương bảo đảm;

b) Kinh phí bảo đảm hoạt động thực hiện Chỉ thị số 26/2001/CT-TTg của Hội nông dân các cấp (tỉnh, huyện và xã) thuộc địa phương do ngân sách cùng cấp bảo đảm.

3. Kinh phí bảo đảm hoạt động thực hiện Chỉ thị số 26/2001/CT-TTg phải được sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả và quản lý chi tiêu theo đúng chế độ quy định hiện hành và quy định tại Thông tư này.

II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Nội dung chi hoạt động thực hiện Chỉ thị số 26/2001/CT-TTg gồm:

a) Chi thông tin, tuyên truyền:

- Chi thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng, gồm: Các báo, tạp chí, tập san, chuyên san, phát thanh, truyền hình, thông tin lưu động, triển lãm chuyên đề;

- Chi in ấn, phát hành đề cương giới thiệu văn bản pháp luật mới; các tài liệu, ấn phẩm phổ biến giáo dục pháp luật phù hợp với đối tượng nông dân. Chi biên dịch, xuất bản, in và phát hành tài liệu pháp luật bằng tiếng dân tộc.

b) Chi tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật cho nông dân; thi hoà giải viên giỏi; giao lưu, sinh hoạt văn hoá có lồng ghép nội dung tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật.

c) Chi tổ chức các khoá tập huấn bồi dưỡng, đào tạo nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật ở hội nông dân các cấp về nghiệp vụ hoà giải, giải quyết khiếu nại tố cáo, trợ giúp pháp lý.

d) Chi công tác phí phục vụ các hoạt động trợ giúp pháp lý lưu động, tuyên truyền phổ biến pháp luật lưu động cho nông dân.

đ) Chi cho công tác hoà giải tại chi hội, tổ hội nông dân:

- Chi thù lao cho hoà giải viên;

- Chi mua tài liệu, văn phòng phẩm phục vụ công tác hoà giải.

e) Chi cho công tác tiếp Hội viên nông dân khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị; chi tổ chức hoạt động đối thoại với nông dân để giải đáp vướng mắc của nông dân, tư vấn pháp luật.

- Bồi dưỡng cho người làm công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị; hoà giải và đối thoại trực tiếp với nông dân;

- Chi tiền nước uống tổ chức đối thoại.

g) Chi tổ chức các hội thảo, tọa đàm về nghiệp vụ giải quyết khiếu nại, tố cáo.

h) Chi thực hiện các cuộc điều tra, khảo sát trong nước để thực hiện kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật và giải quyết khiếu nại, tố cáo, trợ giúp pháp lý của nông dân.

i) Chi sơ kết, tổng kết, thi đua khen thưởng theo địa phương và toàn quốc về hoạt động thực hiện Chỉ thị số 26/2001/CT-TTg.

k) Chi làm thêm giờ; văn phòng phẩm, trang thiết bị và các chi phí khác phục vụ trực tiếp hoạt động tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân.

2. Mức chi:

Chế độ chi cho các nội dung liên quan để thực hiện Chỉ thị số 26/2001/CT-TTg được thực hiện theo quy định hiện hành và một số mức chi cụ

thẻ (Theo phụ lục đính kèm Thông tư).

Trong phạm vi nguồn kinh phí được giao hàng năm, Thủ trưởng cơ quan quyết định mức chi cụ thể nhưng không vượt quá mức chi tối đa hoặc khung mức chi quy định tại Thông tư này.

3. Lập dự toán, quản lý và quyết toán:

a) Lập dự toán: Hàng năm, căn cứ vào khối lượng công việc, chế độ chi tiêu tài chính hiện hành và chế độ chi quy định tại Thông tư này, Hội nông dân các cấp lập dự toán kinh phí bảo đảm thực hiện Chỉ thị số 26/2001/CT-TTg và tổng hợp chung vào dự toán ngân sách của cơ quan mình trình cấp có thẩm quyền quyết định.

b) Phân bổ, giao dự toán kinh phí và quyết toán kinh phí: Việc phân bổ, giao dự toán và quyết toán kinh phí hoạt động cho Hội nông dân các cấp thực hiện Chỉ thị số 26/2001/CT-TTg thực hiện theo quy định của Luật ngân sách và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận: *Hand*

- Thủ tướng Chính phủ (Đề báo cáo);
- VP Quốc hội; VP Chủ tịch nước;
- VP Chính phủ;
- VP TW Đảng và các ban của Đảng;
- Tòa án NDTC;
- Viện Kiểm sát NDTC;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan TW của các đoàn thể;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Sở TC, KBNN các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Hội nông dân các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Website Chính phủ; Website Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, Vụ HCSN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Handwritten signature
Phạm Sỹ Danh